| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN C**<br>**TỈNH BẾN TRE** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 79/2022/HS-ST
Ngày: 29-9-2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C – TỈNH BẾN TRE**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Đào Chí Cường**

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1/ Bà **Lê Thị Hoàng Diễm**

2/ Ông **Trương Văn Thắng**

***- Thư ký phiên tòa***: Bà **Trần Thị Ngọc Trâm** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C.

***- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên tòa*:** Ông **Trần Minh Kha** – Kiểm sát viên.

Vào ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 62/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2022/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 9 năm 2022 đối với:

- Bị cáo: **Nguyễn Phi H,** sinh năm 1981; tại tỉnh Bến Tre; ĐKTT: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Con ông Nguyễn Văn Phi L (chết) và bà Hà Kim P; Bị cáo có vợ tên Lâm Thị Cẩm N (đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm 2007; Tiền án: Không;

Tiền sự: 02

+ Ngày 26/02/2020 bị Công an xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chưa đóng phạt).

+ Ngày 10/01/2022 bị Công an xã T, huyện C xử phạt vi pham hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chưa đóng phạt).

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/6/2022. Có mặt tại phiên tòa.

*- Bị hại:*

Lê Bá D, sinh năm 1985 (Có yêu cầu xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Lê Thị H, sinh năm 1978 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

+ Lục Thị Kim H, sinh năm 1977 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 2, xã H, huyện G, tỉnh Bến Tre.

+ Hà Kim P, sinh năm 1957 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- *Người chứng kiến:*

Trần Đức T, sinh năm 1997 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phi Hùng:* Bà Nguyễn Thị M – Luật sư thuộc đoàn luật sư tỉnh Bến Tre (Có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Vào khoảng 23 giờ, ngày 09/3/2022 Nguyễn Phi H, sinh năm 1981, ngụ ấp T, xã T, huyện C cùng Lê Bá D, sinh năm 1983, ngụ ấp T, xã T, huyện C rủ nhau đi trộm dừa xiêm để uống. Khi đi, H có chuẩn bị sẵn một con dao dài 51,5cm; cán gỗ dài 18,5cm rồi ngồi phía sau xe mô tô biển số 71K5-234.57 để D chở đi. Do trước đó hai ngày H có sử dụng ma túy nên khi đến khu vực nhà bà Trần Thị H thuộc ấp T, xã T, huyện C , Hùng nhớ lại chuyện cũ là D nhiều lần chửi mắng và xúc phạm gia đình H nên H lấy con dao mang theo chém nhiều nhát vào người D trúng cổ, ngực, tay, chân gây thương tích, sau đó D bỏ chạy vào nhà bà Trần Thị H nhờ đưa đi cấp cứu, còn Hùng cầm theo con dao bỏ trốn vào căn nhà hoang ở gần đó nằm ngủ.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) con dao có đặc điểm: chiều dài 51,5cm; cán gỗ dài 18,5cm, đường kính lớn nhất 61,5cm, phần tiếp giáp giữa cán và lưỡi có khoen bằng kim loại dài 3,6cm, đường kính lớn nhất 3,5cm; lưỡi dao dài 33cm, mũi dao nhọn bản rộng nhất là 5cm bằng kim loại, mũi nhọn có một bề bén, trên mũi dao bị rỉ sét và có bám chất bùn đất, bề dầy lưỡi 0,5cm; cân nặng 0,58kg do H tự giao nộp; 01 xe mô tô biển số 71K5-234.57 của Lê Bá D.

Tại bản kết luận giám định số 91-322-TgT ngày 21/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bến Tre kết luận thương tích của Lê Bá D như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương vùng cổ trái 05x02cm vát da nông bờ sắc gọn, hiện vết thương đã lành sẹo chiều hướng từ trái sang phải, kích thước 06x0,2cm.

- Vết thương ngực phải giao giữa đường trung đòn phải và khoảng gian sườn VII, VIII kích thước 03x01cm bờ gọn, vát da, hiện vết thương đã lành sẹo chiều hướng từ trước ra sau, kích thước 02,5x0,2cm.

- Vết thương cẳng tay phải mặt sau 1/3 dưới kích thước 01x01,5cm và 01x01cm bờ sắc gọn đứt hết lớp mỡ dưới da dập mô mềm, hiện vết thương đã lành sẹo chiều hướng từ sau ra trước, kích thước 03x0,2cm và 01,5x0,2cm.

- Vết thương mặt ngoài gối phải không xác định được chiều hướng, kích thước 1,5x01cm dạng đâm chột.

+ Mở rộng vết thương lên trên khoảng 04cm thám sát thấy đứt bán phần gân cơ rộng ngoài đùi phải, gãy hở một phần lồi cầu ngoài đùi, tụ nhiều máu cục.

+ Xử trí: khâu gân cơ rộng ngoài, gân cơ chày trước, khâu vết thương, bó bột đùi bàn chân phải.

+ Hiện: vết thương lành sẹo, kích thước 09x0,2cm.

- Vết thương 1/3 trên mặt trước cẳng chân phải 03x03cm sắc gọn đứt bán phần cờ chày trước, gãy hở một phần xương chày phải chiều hướng từ trước ra sau:

+ Phẩu thuật: khâu gân cơ, khâu vết thương.

+ Hiện: vết thương lành sẹo kích thước 07x0,1cm.

- Vết thương 1/3 giữa mặt trong cánh tay trái kích thước 06x03cm sắc gọn đứt tới hết lớp mỡ, lộ bao cơ nhị đầu cánh tay, nhiều dị vật dơ, hiện vết thương lành sẹo chiều hướng từ phải sang trái, kích thước 10x0,2cm.

- Vết thương cắt ngang nữa bàn tay trái chiều hướng không thể xác định, kích thước 06x03cm:

+ Mở rộng vết thương thám sát thấy gãy hở xương bàn 4,5, đứt bộ gân gấp nông sâu, gân duỗi ngón 4,5 đứt bó mạch thần kinh trụ, đứt bán phần thần kinh giữa, đứt cơ mô cái, các cơ gian liên đốt ngón 4,5 tụ nhiều máu cục, dập mô mềm, dị vật dơ.

+ Xử trí: cắt lọc, kết hợp xương bàn 4,5 tay trái bằng đinh Kirschner, khâu nối động mạch, thần kinh trụ, thần kinh giữa, khâu gân gấp duỗi ngón 4,5.

+ Hiện:

* Vết thương lành sẹo kích thước 11x0,2cm.

* Tê ngón 4,5 bàn tay vuốt trụ.

* Cứng các khớp liên đốt ngón 3.

2. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích của Lê Bá D là 46%.

Tại Bản giám định pháp y tâm thần số 485/KL-VPYTWW ngày 11/8/2022 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận Nguyễn Phi H:

- Về y học:

+ Trước, trong và sau khi gây án: Đương sự bị Rối loạn tâm thần do sử dụng chất kích thích.

+ Hiện nay: Tâm thần ổn định.

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

+ Tại thời điểm gây án: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

+ Hiện nay: Đương sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Hiện Nguyễn Phi H đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại Lê Bá D tiền chi phí điều trị 4.000.000đồng. Người bị hại yêu cầu H tiếp tục bồi thường số tiền 43.780.000đồng, gồm: chi phí điều trị 16.000.000đồng; tổn thất tinh thần 14.900.000đồng; tiền mất thu nhập 12.880.000đồng. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị H yêu cầu H bồi thường số tiền 4.000.000đồng bị mất thu nhập trong thời gian chăm sóc điều trị D. H đồng ý và không có ai yêu cầu gì khác.

Cáo trạng số 70/CT-VKSCT ngày 08/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo Nguyễn Phi H về tội *"Cố ý gây thương tích"* quy định tại điểm c, khoản 3 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Phi H phạm *"Tội cố ý gây thương tích"*.

Áp dụng điểm c, khoản 3 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Phi H từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù.

- Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao có đặc điểm: chiều dài 51,5cm; cán gỗ dài 18,5cm, đường kính lớn nhất 61,5cm, phần tiếp giáp giữa cán và lưỡi có khoen bằng kim loại dài 3,6cm, đường kính lớn nhất 3,5cm; lưỡi dao dài 33cm, mũi dao nhọn bản rộng nhất là 5cm bằng kim loại, mũi nhọn có một bề bén, trên mũi dao bị rỉ sét và có bám chất bùn đất, bề dầy lưỡi 0,5cm; cân nặng 0,58kg do đây là hung khí của bị cáo H dùng để gây án.

- Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận bị cáo Nguyễn Phi H đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại Lê Bá D tiền chi phí điều trị 4.000.000đồng. Buộc bị cáo H tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 43.780.000đồng, gồm: chi phí điều trị 16.000.000đồng; tổn thất tinh thần 14.900.000đồng; tiền mất thu nhập 12.880.000đồng. Bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị H số tiền 4.000.000đồng bị mất thu nhập trong thời gian chăm sóc điều trị D.

Ghi nhận bà Hà Kim P không yêu cầu bị cáo Nguyễn Phi H trả lại số tiền đã bồi thường.

Người bào chữa cho bị cáo H trình bày: Thống nhất với tội danh và nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre. Bị cáo Nguyễn Phi H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có chú được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất; có con nhỏ chưa thành niên; tại thời điểm gây án bị cáo có bệnh bị mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi dân sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo H được hưởng mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố, đồng thời nói lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại Lê Bá D có yêu cầu xét xử vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lục Thị Kim H vắng mặt. Bị cáo không có ý kiến. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tiếp tục xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy những người vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử và đã có lời khai rõ ràng trong quá trình điều tra nên tiếp tục xét xử là phù hợp quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định.

[2] Về nội dung vụ án:

Lời khai nhận của bị cáo trước tòa là phù hợp với lời trình bày của bị hại, người làm chứng về thời gian, địa điểm cũng như công cụ gây án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Do trước đó H có sử dụng ma túy nên vào khoảng 23 giờ, ngày 09/3/2022 tại khu vực nhà bà Trần Thị H thuộc ấp T, xã T, huyện C, H nhớ lại chuyện cũ là D nhiều lần chửi mắng và xúc phạm gia đình H nên H dùng con dao mang theo chém nhiều nhát vào người D trúng cổ, ngực, tay, chân gây thương tích.

Khi thực hiện hành vi giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì lớn nhưng bị cáo dùng con dao dài 51,5 cm; cán gỗ dài 18,5 cm theo quy định pháp luật được xác định là "hung khí nguy hiểm để chém gây thương tích cho bị hại. Thương tích 46% của anh D là do chính bị cáo cố ý gây ra. Điều này cho thấy bản tính côn đồ, sự manh động, xem thường pháp luật và sức khỏe người khác của bị cáo. Do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Phi H phạm "Tội cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 với tình tiết "dùng hung khí nguy hiểm" và "có tính chất côn đồ". Việc truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện C tại phiên tòa là có căn cứ và đúng người, đúng tội.

[3] Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Từ khi thực hiện hành vi phạm tội đến khi xét xử, bị cáo không thể hiện thiện chí khắc phục hậu quả và cũng không thỏa thuận về việc bồi thường cho bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn bị cáo thực hiện, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân.

[4] Xét tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Phi H phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có chú là Nguyễn Phi P được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất; có con nhỏ chưa thành niên; tại thời điểm gây án bị cáo có bệnh bị mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi dân sự, bị cáo có tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho phía bị hại là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Với tính chất và mức độ hành vi phạm tội cùng bản tính xem thường pháp luật, nhân thân xấu của bị cáo nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người dân lương thiện, có ích cho xã hội đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm theo quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Nguyễn Phi H đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại Lê Bá D tiền chi phí điều trị 4.000.000đồng. Người bị hại yêu cầu H tiếp tục bồi thường số tiền 43.780.000đồng, gồm: chi phí điều trị 16.000.000đồng; tổn thất tinh thần 14.900.000đồng; tiền mất thu nhập 12.880.000đồng. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị H yêu cầu H bồi thường số tiền 4.000.000đồng bị mất thu nhập trong thời gian chăm sóc điều trị D. Bị cáo H đồng ý bồi thường cho anh D và chị H

Xét thấy yêu cầu của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là có căn cứ và bị cáo tự nguyện đồng ý bồi thường. Do đó buộc bị cáo H tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 43.780.000đồng, gồm: chi phí điều trị 16.000.000đồng; tổn thất tinh thần 14.900.000đồng; tiền mất thu nhập 12.880.000đồng và bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị H số tiền 4.000.000đồng bị mất thu nhập trong thời gian chăm sóc điều trị D.

Ghi nhận bà Hà Kim P không yêu cầu bị cáo Nguyễn Phi H trả lại số tiền đã bồi thường.

[7] Xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) con dao có đặc điểm: chiều dài 51,5cm; cán gỗ dài 18,5cm, đường kính lớn nhất 61,5cm, phần tiếp giáp giữa cán và lưỡi có khoen bằng kim loại dài 3,6cm, đường kính lớn nhất 3,5cm; lưỡi dao dài 33cm, mũi dao nhọn bản rộng nhất là 5cm bằng kim loại, mũi nhọn có một bề bén, trên mũi dao bị rỉ sét và có bám

chất bùn đất, bề dầy lưỡi 0,5cm; cân nặng 0,58kg do đây là hung khí của bị cáo H dùng để gây án nên tịch thu tiêu hủy.

Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã trả 01 xe môtô biển số 71K5-234.57 cho Lê Bá D.

[8] Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo chịu trách nhiệm dân sự nên bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 2.389.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

**[1]** *Căn cứ vào điểm c khoản 3 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:*

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phi H phạm *"Tội Cố ý gây thương tích*";

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phi H **06 (Sáu) năm** tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 02/6/2022.

**[2]** *Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; các Điều 584, 585, 586, 590; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015*

Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo H tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 43.780.000đồng, gồm: chi phí điều trị 16.000.000đồng; tổn thất tinh thần 14.900.000đồng; tiền mất thu nhập 12.880.000đồng.

Buộc bị cáo H tiếp tục bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị Hận số tiền 4.000.000đồng bị mất thu nhập trong thời gian chăm sóc điều trị D.

Ghi nhận bà Hà Kim P không yêu cầu bị cáo Nguyễn Phi H trả lại số tiền đã bồi thường.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, đồng thời có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành xong.

**[3]** *Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:*

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao có đặc điểm: chiều dài 51,5cm; cán gỗ dài 18,5cm, đường kính lớn nhất 61,5cm, phần tiếp giáp giữa cán

và lưỡi có khoen bằng kim loại dài 3,6cm, đường kính lớn nhất 3,5cm; lưỡi dao dài 33cm, mũi dao nhọn bản rộng nhất là 5cm bằng kim loại, mũi nhọn có một bề bén, trên mũi dao bị rỉ sét và có bám chất bùn đất, bề dầy lưỡi 0,5cm; cân nặng 0,58kg.

Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả 01 xe môtô biển số 71K5-234.57 cho Lê Bá D.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện C với Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre).

**[4]** *Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015*; *Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:*

- Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Phi H phải chịu là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) đồng.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Phi H phải chịu là 2.389.000 đồng.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- STP tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện C, tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện C, tỉnh Bến Tre;
- Công an huyện C, tỉnh Bến Tre;
- Bộ phận HS CA huyện C, tỉnh Bến Tre;
- UBND T, huyện C, Bến Tre;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đào Chí Cường**